**O. Henry**

Bạn hữu ở San Rosario

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Bạn hữu ở San Rosario](" \l "bm2)

**O. Henry**

Bạn hữu ở San Rosario

Dịch giả: Diệp Minh Tâm

Nguyên tác Friends in San Rosario

Chiếc tàu xuôi miền Tây đến San Rosario về đúng giờ, lúc 8 giờ 20 sáng. Một người đàn ông mang một túi da dầy bước xuống tàu và đi nhanh về khu phố chính của thị trấn. Có vài hành khách cũng xuống tàu ở San Rosario, nhưng họ lừ đừ đi đến nhà ăn của công ty hỏa xa hoặc quán San Rosario, hoặc nhập bọn với những người nhà rỗi đứng quanh sân ga.   
Người đàn ông với chiếc túi da bước đi với điệu bộ cả quyết. Ông có dáng người thấp nhưng mạnh mẽ, với mái tóc nhẹ và cắt gọn, gương mặt cương nghị và nhẵn nhụi, và đôi kính gọng vàng trông xông xáo. Ông ăn mặc lịch sự theo thời trang miền Đông lúc bấy giờ. Tư thái của ông lộ một sức mạnh điềm đạm nhưng có ý thức dè dặt, nếu không nói là tư cách của một người có thẩm quyền thật sự.   
  
Sau khi đã đi qua ba dãy phố, ông đến giữa khu thương mại của thị trấn. Nơi đây, một con đường quan trọng cắt ngang con đường chính, tạo nên khu trung tâm sinh hoạt và thương mại của San Rosario. Nhà bưu điện nằm ở một góc phố. Hiệu thời trang Rubensky’s nằm ở một góc kia. Người khách lạ bước vào tòa nhà ngân hàng mang tên First National Bank of San Rosario, vẫn không chậm bước cho đến khi ông đứng đằng trước quầy thủ quỹ. Ngân hàng mở cửa lúc chín giờ, và nhân viên đã đến, mỗi người đang chuẩn bị cho công việc của mình.Người thủ quỹ đang xem qua thư tín khi nhận thấy người khách lạ đứng trước quầy.   
  
Anh nói gọn:   
-Ngân hàng mở cửa lúc chín giờ.   
Anh không tỏ ý gì trong giọng nói, vì anh đã thường phải nói như thế với những người đến sớm kể từ khi San Rosario quy định giờ làm việc của ngân hàng trong thị trấn.   
Người kia nói trong giọng lạnh lùng, nghiêm nghị:   
-Tôi biết rõ việc ấy. Anh có thể vui lòng nhận danh thiếp của tôi không?   
Người thủ quỹ kéo khung cửa sạch bong phía trong cánh song qua một bên, và đọc:   
  
*J.F.C Nettlewick*  
*Thanh tra Ngân hàng Nhà nước*  
-Ồ…à…xin mời ông vào trong, ông…à…Nettlewick. Ông đến lần đầu…không biết mục đích của ông, dĩ nhiên. Xin ông đi vòng qua đây.   
Nhà thanh tra nhanh nhẹn bước vào khu thánh địa của ngân hàng, và ông Edlinger, thủ quỹ - một người trung niên cương nghị, kín đáo và có kỷ cương, tuần tự giới thiệu ông với các nhân viên.   
Ông Edlinger nói:   
-Tôi đang chuẩn bị tiếp Sam Turner sắp trở lại. Sam là người thanh tra chúng tôi trong bốn năm qua. Tuy vậy, tôi nghĩ ông sẽ thấy chúng tôi làm ăn đàng hoàng, xét theo quy định chặt chẽ của ngành ngân hàng. Không có trong tay nhiều tiền mặt, nhưng có thể vượt qua cơn sóng gió, thưa ông, qua cơn sóng gió.   
Với giọng cả quyết, trang trọng, nhà thanh tra nói:   
-Ông Turner và tôi được ông Chánh thanh tra chỉ thị thay đổi nhiệm vụ cho nhau. Ông ấy đang thanh tra khu vực cũ của tôi ở Illinois và Indiana. Xin vui lòng cho tôi xem qua tiền mặt trước.   
Perry Dorsey, nhân viên giao dịch, đã xếp tiền mặt trên mặt quầy cho nhà thanh tra xem xét.   
Anh biết số tiền chính xác theo từng cent, và anh không có gì phải sợ hãi, nhưng vẫn hồi hộp và bối rối. Mọi nhân viên của nhà băng cũng thế. Tư thái của nhà thanh tra có vẻ gì đấy lạnh lùng và nhanh nhẹn, kém thân thiện và cả quyết, đến nỗi sự hiện diện của ông dường như là một lời kết án. Ông có vẻ là người không bao giờ nhầm lẫn hoặc bỏ qua sai phạm.   
  
Ông Nettlewick cầm lấy những xấp tiền và đếm với cử động thoăn thoắt, gần như là tung hứng. Rồi ông xoay tròn cốc đựng bọt nước về phía mình và đếm từng tờ giấy bạc. Những ngón tay trắng, thon của ông múa lượn như nhà nhạc sĩ tài ba trên những phím đàn dương cầm. Từ những đầu ngón tay nhanh nhẹn, ông đổ những đồng tiền vàng trên cái quầy với một tiếng choang, và kêu lanh canh khi lướt trên mặt đá hoa cương. Không khí tràn đầy những số lẻ của tiền tệ khi ông làm việc với những đồng năm mươi và hai mươi cent. Ông cho người mang đến cái cân, và ông cân từng bao đựng bạc từ cái tủ sắt. Ông tra hỏi Dorsey về các mẫu chứng từ - vài ngân phiếu, phiếu thu, từ này giao dịch trước – với sự lễ độ không thể trách cứ đước, nhưng với vẻ gì đấy trọng yếu một cách kỳ bí trong tư thái cứng nhắc của ông, đến nỗi mặt người thủ quỹ đỏ bừng và giọng nói trở nên lắp bắp.   
  
Nhà thanh tra mới nhập cư khác hẳn Sam Turner. Sam luôn đi vào ngân hàng với tiếng thét, phân phối những điếu xì gà, và kể cho mọi người nghe những mẩu chuyện ông vừa mới biết được khi đi công tác. Cách ông chào hỏi Dorsey luôn luôn là “Này Perry! Vẫn chưa từ bỏ quỹ đen, tôi thấy mà!”. Cách Turner đếm tiền mặt cũng khác. Ông mân mê các gói tiền với vẻ mệt mỏi, rồi đi vào tủ sắt và đá qua các túi đựng bạc. Thế là xong. Còn mấy đồng 50, 25 và 10 cent? Ông không để ý đến. Khi người ta mang đến cho ông những đồng tiền này, ông bảo: “Chuyện nhỏ không phải dành cho tôi”. Nhưng đấy chỉ vì Turner là dân Texas, là bạn chí thân của ông chủ tịch ngân hàng, và quen biết Dorsey từ thuở anh này còn là em bé.   
  
Khi nhà thanh tra đang đếm tiền mặt, Thiếu rá Thomas D. Kingman – mà mọi người gọi là “Thiếu tá Tom”, đánh chiếc xe của ông do một con ngựa nâu xám già kéo đến cửa hông, và đi vào bên trong. Ông thấy nhà thanh tra đang bận rộn với tiền bạc và, đi vào “chuồng ngựa nhỏ”, theo cách ông gọi, nơi bàn làm việc của ông được rào chung quanh, ông bắt đầu xem qua thư từ gửi tới cho ông.   
  
Trước đấy, một tình tiết nhỏ đã xảy ra khiến ngay cả đôi mắt sắc bén của nhà thanh tra cũng không nhận ra. Khi bắt đầu công việc ở quầy tiền mặt, ông Edlinger đã nháy mắt đầy ngụ ý với Roy Wilson, anh tống thư văn trẻ, và khẽ gật đầu về hướng cửa chính. Roy hiểu, nhấc lấy chiếc mũ và nhàn nhã bước ra, với quyển sổ thu tiền kẹp trong cánh tay. Khi đã ra đến bên ngoài, anh đi thẳng đến ngân hàng Stockmen’s National. Ngân hàng này đang chuẩn bị mở cửa. Chưa có thân chủ nào xuất hiện.   
  
Nhà thanh tra sẵng giọng:   
-Mọi tiền mặt đều đúng.   
Ông vọt đến người kế toán trương mục cá nhân và, sau vài phút lật qua những trang sổ cái và những bảng cân đối tài chính, thình lình ông nói:   
-Anh cân đối sổ sách của anh bao lâu một lần?   
Người kế toán trương mục cá nhân lập cập, tự hỏi mình sẽ đi tù mấy năm:   
-À…mỗi tháng một lần.   
-Được.   
  
Nhà thanh tra quay sang anh kế toán trương mục cơ quan, đã chuẩn bị mọi bảng kê khai của các ngân hàng nước ngoài và bảng điều chỉnh. Mọi thứ đều đúng cách. Rồi đến phần cuống của các chứng chỉ ký gửi. Soạt – soạt – tốt! Được rồi. Xin cho xem chứng từ chi vượt trội. Cảm ơn. Những hối phiếu ngân hàng không ký tên, cho xem kế tiếp. Được rồi.   
  
Rồi đến phiên người thu ngân, và ông Edlinger, bình thường thong dong, giờ xoa cánh mũi và lau đôi tròng kính đầy lo lắng trước hàng loạt câu hỏi tới tấp về việc lưu hành, lợi nhuận trước khi chia, bất động sản của ngân hàng, và thành phần chủ nhân các cổ phiếu.   
Bây giờ Nettlewick cảm thấy có một người cao lớn đứng nghễu nghệ trên anh – một người đàn ông sáu mươi tuổi, thô kệch và còn tráng kiện, với bộ râu xù xì hoa râm, một mảng tóc xám, và một đôi mắt xanh chăm chăm trực diện với đôi tròng kính khủng khiếp của nhà thanh tra.   
  
Anh thủ quỹ giới thiệu:   
-À…đây là thiếu tá Kingman, chủ tịch của chúng tôi…, đây là…à…ông Nettlewick.   
  
Hai người đàn ông của hai tư cách hoàn toàn khác hẳn bắt tay nhau. Một người là sản phẩm của cung cách thẳng thắn, phương pháp chuẩn mực và công việc nghiêm túc. Người kia là một phong thái gì đấy phóng khoáng hơn, cao rộng hơn, và gần với thiên nhiên hơn. Tom Kingman không bao giờ rập theo khuôn mẫu nào. Ông đã từng kinh qua các nghề đánh lừa, chăn bò, kiểm lâm, vào quân ngũ, làm cảnh sát, đãi vàng, và làm chủ trại bò. Bây giờ, khi ông là chủ tịch ngân hàng, các bạn hữu của ông từ các đồng cỏ, trên các yên ngựa, trong lều và dọc đường mòn thấy ông vẫn không có gì thay đổi. Ông đã tạo dựng sản nghiệp khi bò Texas có giá cao, và thành lập nên First National Bank of San Rosario. Dù với con tim phóng khoáng và tính rộng lượng thiếu cẩn trọng đối với bạn hữu cũ, ngân hàng của ông vẫn phát triển, vì thiếu tá Tom hiểu nhân viên của ông cũng rõ như ông hiểu biết về bò. Trong những năm gần đây, nghề nuôi bò bị suy thoái, nhưng ngân hàng của ông thiếu tá là một trong số ít cơ sở không bị lỗ lã nhiều.   
Nhà thanh tra rút ra chiếc đông hồ, nói nhanh:   
-Và bây giờ, phần cuối cùng là những khoản cho vay. Xinh vui lòng cho xem.   
Ông đã xem xét qua First National với tốc độ gần như là kỷ lục – nhưng vẫn theo cách chu đáo, như trong mọi việc ông làm. Ngân hàng có hệ thống điều hành thông suốt và trong sạch, nên đã giúp nhiều cho công việc của ông. Chỉ có một ngân hàng khác trong thị trấn. Chính phủ trả ông 25 đô la cho mỗi ngân hàng ông kiểm tra. Ông có thể xem xong các khoản cho vay và thanh toán trước thời hạn trong vòng nửa giờ đồng hồ. Nếu thế, sau đấy ông có thể thanh tra ngay ngân hàng kia, rồi bắt kịp chuyến tàu lúc 11 giờ 45, chuyến duy nhất trong ngày cho chặng đường về. Nếu không, ông phải qua đêm và ngày Chủ nhật trong cái thị trấn miền Tây không có gì là vui thú này. Vì thế mà ông Nettlewick đang vội vã.   
  
Trong âm giọng trầm, kết hợp tiếng lè nhè của miền Nam với giọng mũi đầy âm điệu miền Tây, Thiếu tá Kingman nói:   
-Xin mời ông theo tôi. Chúng ta cùng xem qua các sổ sách đó. Không ai trong ngân hàng này rành về mấy giấy tờ này như tôi. Một vài tài khoản có phần chập choạng, một vài thứ thiếu tổ chức mà không có chứng từ, nhưng họ đều thanh toán đủ khi tới hạn.   
Hai người ngồi xuống bên bàn làm việc của chủ tịch. Trước nhất, nhà thanh tra xem qua như chớp các chứng từ, cộng các con số, thấy ăn khớp với các khoản vay ghi trong sổ cân đối hàng ngày. Nhà thanh tra có vẻ như lùng sục đây đó giống một con chó săn đang chạy tìm lối mòn. Cuối cùng, ông gạt qua một bên đống tài liệu trừ một ít giấy tờ mà ông xếp thành một chồng thẳng thớm trước mặt, và bắt đầu bài diễn từ khô khan, trịnh trọng:   
-Thưa ông, tôi thấy rằng tình trạng tài chính của ngân hàng ông là rất tốt, xét qua vụ mùa thất bát và cơn suy thoái của ngành nuôi bò trong bang ông. Việc ghi chép sổ sách dường như được thực hiện một cách chính xác và đúng thời biểu. Khoản nợ của ông chỉ ở mức khiêm tốn, và có khả năng chỉ tạo một mức thâm hụt nhỏ. Tôi muốn đề xuất ông thu về những khoản cho vay lớn, và chỉ cho vay với hạn kỳ sáu mươi hoặc chín mươi ngày cho đến khi tình hình được hồi phục. Và bây giờ, có một việc nữa, rồi tôi sẽ chấm dứt việc thanh tra ngân hàng ông. Đây là 6 hồ sơ cho vay gộp lại lên đến khoảng 40.000 đô la. Các khoản vay này được thế chấp, theo mệnh giá, bởi một số công trái, phiếu nợ, cổ phiếu, vân vân, với trị giá 70.000 đô la. Những hồ sơ này không có chứng từ thế chấp đi kèm. Tôi đoán ông lưu những chứng từ ấy trong két sắt hoặc hầm lưu trữ. Xin ông cho phép tôi được xem qua.   
  
Đôi mắt xanh nhạt của Thiếu tá Tom quay nhìn viên thanh tra không chớp. Ông trả lời với giọng nhỏ nhẹ nhưng rõ rang:   
-Thưa ông, trong két sắt hoặc hầm lưu trữ không có các chứng từ này. Tôi đã lấy đi tất cả. Ông có thể quy trách nhiệm cho chính cá nhân tôi về việc này.   
Nettlewick cảm thấy kích động một chút. Ông đã không nghĩ sẽ có việc này. Ông đã tìm ra một lối về thênh thang khi chuyến đi săn đang gần hồi kết thúc. Ông thốt lên: “À!”, ngưng một chút, rồi tiếp tục:   
-Xin ông giải thích tường tận hơn được không?   
Ông thiếu tá lặp lại:   
-Tôi đã lấy đi tất cả chứng từ thế chấp. Không phải cho tôi sử dụng riêng, nhưng để giúp một người bạn cũ trong cơn nguy hiểm. Xin ông hãy đến đây, rồi chúng ta sẽ trao đổi thêm.   
Ông dẫn nhà thanh tra đi vào căn phòng riêng ở phía sau, và đóng cánh cửa lại. Có một bàn làm việc, một bàn nhỏ, và nửa tá ghế bọc da. Trên tường là đầu một con bò đực với cắp sừng dài. Bên đối diện treo thanh gươm kỵ binh cũ mà ông mang ở Shiloh và đồn Pillow.   
Kéo một chiếc ghế cho Nettlewick, thiếu tá ngồi bên cánh cửa sổ, nơi ông có thể thấy nhà bưu điện của ngân hàng Stockmen’ s National. Ông không nói ngay, và Nettlewick cảm thấy cần có lời cảnh báo chính thức để phá tan bầy im lặng.   
Nettlewick bắt đầu:   
-Ông nên biết rằng, lời tuyên bố của ông, vì ông đã không cải chính gì, biểu hiện một vấn đề hệ trọng. Và ông hẳn cũng hiểu rằng nhiệm vụ của tôi bắt buộc tôi phải làm gì. Tôi sẽ trình diện Cao ủy Hợp Chủng Quốc và…   
Thiếu tá Tom khoát tay:   
-Tôi biết, tôi biết. Ông không nên nghĩ tôi làm chủ một ngân hàng mà lại không biết gì về những bộ luật và tu chính án của Nhà nước về nghiệp vụ ngân hàng! Ông cứ làm nhiệm vụ của ông. Tôi không xin ân huệ gì cả. Nhưng, tôi đã nhắc đến một người bạn của tôi. Tôi rất muốn ông nghe tôi kể về Bob.   
  
Nettlewick ngồi thoải mái trong chiếc ghế của ông. Sẽ không có chuyện ông rời San Rosario ngày hôm nay. Ông sẽ đánh điện cho Chánh Thanh tra Tiền tệ, ông sẽ tuyên thệ trên tờ trát do Cao ủy Hợp Chủng Quốc ký để bắt giữ Tom Kingman, có lẽ ông sẽ được lệnh đóng cửa ngân hàng vì lý do làm thất lạc thế chấp. Đây không phải là cái tội đầu tiên nhà thanh tra tìm ra. Một đôi lần việc thanh tra của ông đã gây ra những cảm xúc khuấy động kinh khủng khiến bầu không khí yên tĩnh của văn phòng ông bị nổi sóng. Ông đã từng nhìn những chủ ngân hàng quỳ xuống mà van xin như phụ nữ để có một cơ hội – khoảng thời gian một giờ đồng hồ - để bỏ qua một lỗi lầm duy nhất. Ông đã mục kích một người thủ quỹ tự bắn vào mình ở bàn làm việc ngay trước mặt ông. Không ai trong bọn họ có thái độ điềm tĩnh và tự trọng như ông già miền Tây cứng cỏi này. Nettlewick nghĩ ít nhất nên lắng nghe nếu ông ta muốn nói. Với khuỷu tay chống lên thành ghế, nhà thanh tra ngân hàng chờ đợi nghe lời tự thú của ông chủ tịch First National Bank of San Rosario.   
  
Thiếu tá Tom bắt đầu, với giọng có phần kể cả:   
-Khi một người là bạn hữu của ông trong bốn mươi năm, và đã kinh qua đất, lửa, nước và bão tố, khi ông có thể cho anh ấy một ít ân huệ, ông sẽ muốn cho.   
(Nhà thanh tra thầm nghĩ: “Biển thủ cho hắn 70.000 đô trị giá thế chấp”)   
Ông thiếu tá tiếp tục, nói chậm rãi và rõ ràng, và cũng trầm ngâm, như thể mọi ý nghĩ của ông là về quá khứ thay vì hiện tại khẩn trương.   
  
\*\*\*   
Chúng tôi là dân chăn bò với nhau, Bob và tôi, và chúng tôi cùng di khai thác vàng và bạc ở Arizona, New Mexico và phần lớn California. Cả hai chúng tôi đều trải qua cuộc chiến năm 611, nhưng dưới quyền chỉ huy khác nhau. Chúng tôi cùng chiến đấu bên nhau chống lại bọn da đỏ và bọn ăn trộm ngựa, chúng tôi cùng chịu đói khát trong nhiều tuần ở một căn chòi trên vùng núi Arizona lúc ấy ngập dưới lớp tuyết dày nhiều thước, chúng tôi cùng chăn dắt gia súc với nhau khi gió thổi mạnh đến nỗi sét không đánh xuống được. Thế đấy, Bob và tôi đã cùng trải qua thời kỳ gian khổ kể từ khi chúng tôi gặp nhau lần đầu tại lán trại của ông già Anchor-Bar. Và trong thời gian này, chúng tôi thấy hơn cả cần thiết nên giúp đỡ nhau thoát ra khỏi cảnh khốn khó. Trong thời kỳ đó, người ta cần gắn bó với bạn hữu của mình mà không đòi hỏi đáp trả gì cả. Có lẽ ngày kế đến, ông sẽ cần hắn để tự vực mình lên và giúp chống chọi một đám da đỏ Apaches, hoặc buộc ga-rô phía trên vết cắn của một con rắn chuông và phi ngựa đi mua whisky. Vì thế, nghĩ cho cùng, đó là có qua có lại, và nếu ông không hết lòng với bạn hữu của mình, ông sẽ cảm thấy xấu hổ khi cần đến anh ấy. Nhưng Bob là một người sẵn lòng làm quá sức minh. Anh không bao giờ dừng ở giới hạn.   
  
Hai mươi năm trước, tôi là cảnh sát trưởng vùng này, và tôi cử Bob làm phụ tá cho tôi. Đó là trước khi phong trào chăn nuôi bò rộ lên mà chúng tôi tham gia vào. Tôi là cảnh sát trưởng và nhân viên thu thuế. Tôi đã kết hôn, vợ chồng tôi có một trai một gái – lên bốn và sáu tuổi. Chúng tôi có một ngôi nhà tiện nghi gần tòa án, nội thất do chính quyền hạt trang bị, không phải trả tiền thuê, và tôi đang tiết kiệm được tiền. Bob làm hầu hết công việc hành chính. Cả hai chúng tôi đã qua những lúc gay cấn, đầy những chuyên án trộm đạo và nguy hiểm, và kể cho ông biết, kể cũng tuyệt vời trong những đêm được nghe mưa gió đập vào cửa kính, cảm thấy ấm cúng, an toàn và tiện nghi, và biết rằng mình có thể thức dậy buổi sáng, được cạo râu, có người gọi mình bằng “ông”. Thế là, tôi có người vợ và những đứa con tuyệt vời, và anh bạn thâm giao của tôi cùng tôi vui hưởng những thành quả đầu đời và áo sơ mi trắng, và tôi nghĩ tôi đang có hạnh phúc. Đúng vậy, trong thời gian này tôi được hạnh phúc.   
\*\*\*   
Ông thiếu tá thở dài, bất chợt nhìn ra cửa sổ. Nhà thanh tra ngân hàng thay đổi thế ngồi, và kê cằm của ông ta lên bàn tay kia. Ông thiếu tá tiếp tục.   
\*\*\*   
Một mùa đông, tiền thu thuế của hạt chuyển về quá nhanh đến nỗi trong cả tuần tôi không có thời gian để mang tiền thuế nộp cho ngân hàng. Tôi chỉ dồn các ngân phiếu vào một cái hộp xì-gà và tiền mặt vào một cái bao, rồi cho vào một két sắt của văn phòng cảnh sát trưởng.   
Tôi làm việc quá sức trong tuần lễ đó, và gần như bị ngã bệnh. Thần kinh tôi bị căng thẳng, và giấc ngủ của tôi thường không giúp cho tôi khỏe hơn. Ông bác sĩ định bệnh theo một tên khoa học nào đó, và tôi phải dùng thuốc. Và vì thế, thêm vào những việc khác, tôi đi ngủ mà đầu óc còn nghĩ đến số tiền đó. Không phải có lý do để lo lắng, vì cái két sắt thuộc loại tốt, và chỉ có tôi và Bob biết con số kết hợp của ổ khóa. Vào buổi sáng thứ Bảy, tôi đến cơ quan như thường lệ. Cái két sắt còn được khóa, và số tiền đã biến mất. Tôi gọi Bob, và kêu mọi người đến tòa án để thông báo việc mất trộm. Tôi chợt nhận thấy Bob có vẻ khá điềm tĩnh, dù việc này liên quan đến cả hắn và tôi.   
  
Hai ngày trôi qua mà chúng tôi không có manh mối gì. Đây không thể là vụ trộm, vì cái két sắt đã được mở theo đúng con số kết hợp. Thiên hạ hẳn đã bắt đầu bàn tansm vì có một buổi tối, Alice – vợ tôi – chạy vào cùng đứa con trai và con gái, dậm chân, quắc mắt lên và kêu gào “Mấy đứa độc ác vu cáo, Tom…Tom” rồi ngất xỉu, tôi lay tỉnh cô, dần dà cô hồi tỉnh, và cô gục đầu xuống, khóc và khóc lần đầu tiên kể từ khi cô tiếp nhận cái tên và vật chất Tom Kingman. Rồi Jack và Zilla – hai đứa nhỏ - tụi nó luôn luôn như là hai con cọp con chạy đến Bob và leo trèo lên cả người anh ta mỗi khi được phép đi đến tòa án. Tụi nó đứng lấy chân đá giày của tụi nó, và rúc lại với nhau như gà gô bị khiếp đảm. Lần đầu tiên tụi nó bị xô xuống bóng tối của cuộc đời. Bob đang ngồi làm việc ở bàn giấy, rồi anh đứng dậy và đi ra ngoài mà không nói một lời. Lúc ấy bồi thẩm đoàn đang trong thời gian hội họp, và sáng hôm sau Bob đến trình diện họ, tự thú là anh đã trộm số tiền. Anh bảo là anh đã nướng nó ở sòng bài phé. Trong vòng 15 phút, họ đã ký trát và phái tôi đi bắt người mà tôi đã thân thiết hơn là ngàn anh em ruột thịt trong cả ngàn năm.   
Tôi thi hành trát bắt, rồi tôi nói với Bob, chỉ trỏ:   
-Đây là nhà tôi, đây là văn phòng tôi, trên kia là Maine, xa nữa là California, và phía kia là Florida – và đó là tầm di chuyển của anh cho đến khi toàn án họp xét xử. Anh ở dưới quyền tôi tạm giữ, và tôi nhận trách nhiệm. Anh cứ ở đây khi anh muốn.   
Anh có vẻ lơ đãng:   
-Cảm ơn Tom. Tôi đã có ý nghĩ hy vọng anh sẽ không giam tôi lại. Tòa án sẽ họp ngày thứ Hai, nên nếu anh không nề hà, tôi sẽ thơ thẩn quanh văn phòng cho đến ngày đó. Tôi muốn xin anh một ân huệ, nếu không phải là quá đáng. Nếu thỉnh thoảng anh cho hai đứa nhỏ ra sân vườn chơi đùa thì tôi sẽ rất vui.   
Tôi trả lời:   
-Sao lại không được? Tôi sẵn lòng cho phép tụi nó, kể cả anh nữa. Và cứ đến nhà tôi, như từ bấy lâu nay.   
Ông Nettlewick, ông thấy đó, ông không thể có bạn hữu là kẻ trộm đạo, nhưng ông cũng không thể biến một người bạn thân thành một tội nhân, cả hai việc trong một lúc.   
\*\*\*   
Nhà thanh tra không trả lời. Lúc ấy, tiếng còi tàu rú lên khi đầu máy chạy vào ga. Đấy là con tàu chạy trên khổ đường hẹp dẫn vào San Rosario từ hướng Nam. Ông thiếu tá dỏng tai lắng nghe một khoản khắc, và nhìn vào mặt đồng hồ của ông. Con tàu trên khổ đường hẹp đã đến đúng giờ - 10 giờ 35. Ông thiếu tá tiếp tục.   
\*\*\*   
Thế là Bob nương náu trong văn phòng, đọc báo và hụt thuốc. Tôi cử một anh phụ tá khác thế chỗ anh, và sau một thời gian, sự kích động ban đầu của vụ việc đã dần hạ xuống.   
Một ngày, khi chỉ có hai chúng tôi trong văn phòng, Bob tiến đến chỗ tôi đang ngồi. Anh có vẻ nghiêm nghị và buồn buồn – cùng một vẻ khi anh thức cả đêm trông chừng bọn da đỏ hoặc lùa gia súc.   
Anh nói:   
-Tom, còn khó hơn cả việc xua đuổi dân da đỏ, khó hơn cả việc nằm trên sa mạc đá núi lửa cách nguồn nước bốn mươi dặm, nhưng tôi sẽ cố trụ đến cùng. Anh đã biết đó là cung cách của tôi. Nhưng nếu anh chỉ cần ra hiệu cho tôi một cái: “bob, tôi hiểu”, thì tôi sẽ cảm thấy dễ chịu nhiều.   
Tôi lấy làm ngạc nhiên:   
-Bob à, tôi không hiểu anh muốn nói gì. Dĩ nhiên, anh biết là tôi sẽ làm bất cứ việc gì có thể làm được dưới ánh mặt trời này để giúp anh. Nhưng anh khiến tôi phải thắc mắc.   
Bob chỉ trả lời:   
-Được rồi, Tom.   
Và anh trở lại với tờ báo anh đang đọc và hút một điếu xì-gà khác.   
  
Vào cái đêm trước ngày tòa án nghị sự, tôi hiểu ra anh muốn nói gì. Tôi đi ngủ với cùng cảm giác đó trở lại, đầu nhẹ tênh, bồn chồn. Tôi thiếp đi vào khoảng nửa đêm, Khi tôi bừng tỉnh, quần áo xốc xếch, trong một hành lang của tòa án. Bob đang nắm lấy một cánh tay tôi, bác sĩ gia đình của tôi nắm lấy tay bên kia, và Alice đang lay người tôi, khóc rấm rứt. Cô đã đi gọi bác sĩ nhà tôi tới mà tôi không biết, và khi ông tới họ thấy chiếc giường trống không và tôi đã đi đâu mất, nên bắt đầu đi tìm.   
Ông bác sĩ nói:   
-Mộng du.   
Tất cả chúng tôi quay trở về căn nhà, và ông bác sĩ kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện ly kỳ về những việc lạ lùng người bệnh đã làm trong tình trạng như thế. Tôi cảm thấy lạnh sau chuyến đi ra ngoài, nên khi vợ tôi đi ra khỏi phòng được một lúc, tôi mở cánh cửa tủ quần áo trong phòng và lôi ra một tấm dạ. Theo sau là cái túi tiền, tang vật của vụ trộm mà theo đó Bob sẽ bị xét xử và kết án vào buổi sáng hôm sau.   
Tôi thét lên và mọi người hiện diện đều thấy tôi ngạc nhiên quá đỗi:   
-Làm thế nào mà mấy con rắn chuông mang được nó vào đấy?   
Bob biết ngay. Anh nói, với vẻ mặt cố hữu:   
-Tôi thấy anh mang nó vào đây. Tôi đã nhìn anh mở cái két sắt và lấy nó ra, rồi tôi lén theo dõi anh. Tôi nhìn qua cửa sổ và thấy anh giấu nó trong cái tủ quần áo.   
-Vậy thì, cái thằng chó sói bị trùm mền, cắt tai, đầu ngu như cừu, tại sao anh lại nhận tội?   
Bob trả lời đơn giản:   
-Bởi vì tôi không biết lúc ấy anh đang mê ngủ.   
Tôi thấy anh liếc nhìn qua cửa phòng của Jack và Zilla, và lúc đó tôi hiểu ra giá trị của bạn hữu theo cách nhìn của Bob.   
\*\*\*   
Thiếu tá Tom ngừng nói, và lại ngoài nhìn qua cửa sổ. Ông trông thấy một nhân viên nào đấy của Ngân hàng Stockmen’s National tiến đến và kéo tấm màn màu vàng xuống cả chiều dài khung cửa sổ lớn, mặc dù với vị trí của mặt trời việc này không cần thiết.   
Nettlewick ngồi thẳng dậy. Ông đã lắng nghe một cách kiên nhẫn câu chuyện của ông thiếu tá, nhưng không chú ý lắm. Ông nghĩ dân miền Tây này có tình cảm quá cường điệu. Họ không có vẻ gì là dân làm ăn chính hiệu. Họ cần được bảo vệ chống lại ảnh hưởng xấu của bạn hữu. Hiển nhiên là ông thiếu tá đã đi đến kết cục của câu chuyện. Và những điều ông kể chẳng đi đến đâu cả.   
Nhà thanh tra nói:   
-Tôi xin hỏi, ông có gì thêm để đề cập trực tiếp đến vấn đề những thế chấp trừu tượng ấy không?   
Thiếu tá Tom thình lình quay lại, đôi mắt xanh của ông lóe sáng đến nhà thanh tra:   
-Những thế chấp trừu tượng hở ông? Thưa ông, ông có ý gì?   
Ông móc từ trong túi áo choàng một xấp giấy gấp lại, được cột bằng một sợi dây cao su, ném vào tay của Nettlewick, và đứng dậy:   
-Ông sẽ thấy đây là những thế chấp, thưa ông, mọi công trái, phiếu nợ, cổ phiếu. Tôi đã lục ra từ những hồ sơ trong khi ông đang đếm tiền mặt. Ông hãy tự mình xem xét và so sánh.   
  
Ông thiếu tá dẫn đường trở lại vào phòng ngân hàng. Nhà thanh tra đi theo sau, kinh ngạc và hoang mang, tức tối. Ông cảm thấy ông đã bị biến thành nạn nhân của cái trò gì đấy không hẳn là chơi khăm, nhưng đã đặt ông vào hoàn cảnh của người bị đùa cợt, bị khai thác, rồi bị vứt bỏ, mà ông không hề biết cái trò này là như thế nào. Cũng có lẽ vị thế quan cách của ông đã bị tung hứng một cách bất kính. Nhưng ông không có gì làm bằng chứng. Viết một báo cáo chính thức về vụ việc sẽ là chuyện lố bịch. Và, qua cách nào đấy, ông có cảm tưởng ông sẽ không bao giờ được biết thêm về vụ việc hơn là những gì ông được biết bây giờ.   
Lạnh lùng và máy móc, Nettlewick kiểm tra các văn tự thế chấp, thấy phù hợp với giấy tờ, cấm lấy chiếc túi đen, và đứng lên để từ giã.   
  
Ông hướng tia nhìn khinh khỉnh qua đôi tròng kính đến thiếu tá Kingman:   
-Tôi có thể nói rằng những lời tuyên bố của ông – những lời tuyên bố sai lạc của ông mà ông đã không hạ mình giải thích – xem ra không đi vào vấn đề, dù là việc làm ăn hoặc là chuyện đùa cợt. Tôi không hiểu nổi những động lực hoặc hành động như thế.   
Thiếu tá Tom nhìn qua ông nghiêm trọng và không phải là thiếu thiện cảm.   
-Anh con trai à, có rất nhiều chuyện trong vùng đồng nội, trên đồng cỏ, trên những vực núi, mà anh không thể hiểu được. Nhưng tôi muốn cám ơn anh đã lắng nghe câu chuyện chán ngắt của một ông già lắm lời. Dân già Texas tụi tôi khoái kể lể mấy cuộc phiêu lưu và các bạn hữu, và người nhà của tụi tôi đã từ lâu biết cách bỏ chạy khi tụi tôi bắt đầu với câu “Ngày xửa ngày xưa”, nên tụi tôi đành phải tóm lấy người lạ đi đến gần cổng nhà mình.   
  
Ông thiếu tá mỉm cười, nhưng nhà thanh tra chỉ lạnh nhạt cúi đầu, và nhanh chóng đi ra khỏi tòa nhà ngân hàng. Họ nhìn thấy ông đi chéo qua phố theo một đường thẳng và bước vào ngân hàng Stockmen’s National.   
Thiếu tá Tom ngồi xuống bàn làm việc của ông, và từ trong túi áo vét rút ra lá thư Roy đã trao cho ông. Ông đã đọc qua một lần, nhưng trong hấp tấp, và bây giờ, với vẻ gì đấy như lấp lánh trong đôi mắt, ông đọc lại lần nữa:   
*Tom thân mến,*  
*Tôi nghe có một con chó săn của chú Sam tìm đến bạn, như vậy có nghĩa là ta sẽ bắt giữ hắn trong ít giờ, có thể vậy. Bây giờ, tôi muốn nhờ bạn giúp vài việc cho tôi. Bọn này chỉ có 2.200 đô trong nhà băng, và luật quy định phải có 20.000. Chiều hôm qua tôi đưa Ross và Fisher 18.000 để mua đám bò Gibson đó. Không đầy 30 ngày, họ sẽ thu được 40.000, nhưng như vậy sẽ không làm số tiền mặt đẹp hơn dưới mắt tên thanh tra. Bây giờ, tôi không thể trình cho hắn mấy tờ giấy cầm cố đó, vì chỉ toàn là giấy lộn mà không có bất cứ bóng dáng cầm cố nào, nhưng bạn biết rõ là Pink Ross và Jim Fisher là hai đứa da trắng ngon lành nhứt mà Thượng đế đã tạo ra, và tụi nó sẽ chơi đàng hoàng. Bạn còn nhớ Jim Fisher – hắn là người đã bắn tên chia bài ở El Paso đó. Tôi đã điện cho ngân hàng của Sam Bradshaw xin gửi cho tôi 20.000, và số tiền sẽ đến trên chuyến tàu lúc 10:35. Bạn không thể để tên thanh tra đến được 2.200 và đóng cửa bạn. Tom, bạn phải giữ hắn lại. Giữ hắn. Giữ hắn nếu cần phải trói hắn lại và ngồi trên đầu hắn. Trông chừng cái cửa sổ sau khi tàu đã đến, và khi bọn tôi nhận được tiền, bọn tôi sẽ kéo tấm màn cửa xuống để báo hiệu. Đừng cho hắn thoát trước. Tôi tin cậy nơi bạn, Tom ạ.*  
Bạn già – Bob Buckly. Chủ tịch Stockmen’s National.   
Ông thiếu tá bắt đầu xé bức thư làm nhiều mảnh vụn và ném vào cái sọt rác. Ông cười khúc khích một cách hài lòng.   
Ông lẩm bẩm, mãn nguyện:   
-Cái thằng già chăn bò lộn xộn liều lĩnh! Vậy là đã trả ơn cho bạn phần nào đối với cái việc bạn đã làm cho mình trong văn phòng cảnh sát trưởng hai mươi năm trước.   
  
    
***Chú thích***  
*1.* Cuộc nội chiến Nam-Bắc của Mý, bắt đầu năm 1861.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: banhsukem  
Nguồn: banhsukem  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 13 tháng 1 năm 2009